

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 71TC/HCSN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 1995

THÔNG TƯ

Quy định chế độ trang bị điện thoại tại nhà riêng cho cán bộ làm việc trong các cơ quan, doanh nghiệp nhà nước, lực lượng vũ trang, đoàn thể

Thực hiện Chỉ thị số 368/TTg ngày 22/6/1995 của Thủ tướng Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các cơ quan Nhà nước, lực lượng vũ trang, đoàn thể và doanh nghiệp Nhà nước; Sau khi trao đổi thống nhất với Ban Tổ chức Cán bộ Chính phủ (Công văn số 119 TCCB - CCVC ngày 31 tháng 7 năm 1995), Tổng cục Bưu điện (Công văn số 1570/KTKH ngày 12 tháng 8 năm 1995), Bộ Tài chính quy định chế độ trang bị điện thoại tại nhà riêng cho cán bộ làm việc trong các cơ quan, doanh nghiệp Nhà nước, lực lượng vũ trang, đoàn thể (dưới đây gọi tắt là cơ quan, đơn vị) như sau:

I. NHỮNG NGUYÊN TẮC CHUNG:

- Tất cả các cơ quan, đơn vị khi thực hiện trang bị điện thoại công vụ tại nhà riêng cho cán bộ đều phải thực hiện theo đúng các quy định tại thông tư này.
- Việc trang bị điện thoại công vụ tại nhà riêng (bao gồm các chi phí lắp đặt ban đầu và trả tiền thuê bao hàng tháng, tiền điện thoại đường dài) chỉ thực hiện cho các đối tượng thật sự có nhu cầu phải giải quyết công việc ngoài giờ hành chính và có đủ tiêu chuẩn quy định trong thông tư này.
- Các cơ quan, đơn vị hưởng nguồn kinh phí từ NSNN có nhu cầu trang bị điện thoại công vụ tại nhà riêng cho cán bộ có đủ tiêu chuẩn theo quy định phải lập kế hoạch chi ngay từ đầu năm, gửi cơ quan tài chính các cấp xét duyệt, thông báo cùng với việc giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách trang năm. Mọi chi phí cho việc trang bị điện thoại tại nhà riêng cho cán bộ, các đơn vị phải tự sắp xếp trong kế hoạch được

duyet hàng năm, cơ quan tài chính các cấp không bổ sung thêm kinh phí ngoài kế hoạch được duyệt.

II. NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ:

1/ Phạm vi và đối tượng:

Các đối tượng được trang bị điện thoại tại nhà riêng phục vụ cho công việc ngoài giờ hành chính bao gồm:

a/ Bộ trưởng, Thứ trưởng và các chức vụ tương đương trở lên thuộc các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ.

b/ Chủ tịch, Phó chủ tịch các đoàn thể, Tổng thư ký các hội quần chúng TW hưởng kinh phí từ NSNN.

c/ Chánh văn phòng, Vụ trưởng, Cục trưởng và các chức vụ tương đương của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Tòa án Nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao, đoàn thể TW...

d/ Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy Ban Nhân dân, Hội đồng Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc TW

e/ Chánh Văn phòng Ủy ban Nhân dân, các tỉnh, thành phố trực thuộc TW

g/ Chủ tịch, phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân, Hội đồng Nhân dân các quận , huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh.

h/ Chủ tịch các đoàn thể, hội quần chúng ở tỉnh, thành phố trực thuộc TW hưởng nguồn kinh phí từ NSNN.

i/ Giám đốc các Sở, Ban và cấp lãnh đạo tương đương khác ở tỉnh, thành phố trực thuộc TW.

2/ Nội dung chi trang bị điện thoại công vụ tại nhà riêng bao gồm các khoản sau:

- Chi trang bị lắp đặt máy ban đầu gồm: Chi thiết kế phí (nếu có), chi mua máy loại thông thường (dưới 500.000 đồng/máy), chi mua dây, thuê nhân công lắp đặt.... theo giá hợp đồng với các công ty thuộc ngành bưu điện.

- Chi trả tiền thuê bao hàng tháng theo mức khoán của ngành bưu điện quy định.

- Chi tiền cước điện thoại đường dài trong những trường hợp phục vụ cho công việc chung cơ của cơ quan, đơn vị (nếu có) chỉ áp dụng cho các đối tượng ở tiết a, b, d